TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 43/2020/QĐST-KDTM	*Quận 12, ngày 28 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2020/TLST–KDTM ngày 11 tháng 02 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần PTHCM

Địa chỉ: 25 Bis, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Lăng T.

(Theo văn bản ủy quyền số 16/2020/UQ-HDB ngày 06/01/2020)

* Bị đơn: Công ty Trách nhiện hữu hạn C

Địa chỉ trụ sở: Số 127/49A đường Song Hành, Quốc lộ 22, Tổ 34, Khu phố 4, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn:

Ông Hồ Sỹ Út UC, sinh năm: 1992

Địa chỉ liên lạc: Số 127/49A đường Song Hành, Quốc lộ 22, Tổ 34, Khu phố 4, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Hồ Sỹ Út UC, sinh năm: 1992

Bà Hoàng Thị Chung T, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Số 127/49A đường Song Hành, Quốc lộ 22, Tổ 34, Khu phố 4, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn C xác nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần PTHCM tính đến hết ngày 15/7/2020 là 1.208.469.288 đồng (Một tỷ hai trăm lẻ tám triệu bốn trăm sáu mươi chín ngàn hai trăm tám mươi tám đồng), trong đó: nợ gốc là 987.722.215 đồng (Chín trăm tám mươi bảy triệu bảy trăm hai mươi hai ngàn hai trăm mười lăm đồng), lãi trong hạn là 13.105.142 đồng (Mười ba triệu một trăm lẻ năm ngàn một trăm bốn mươi hai đồng), lãi quá hạn là 207.641.931 đồng (Hai trăm lẻ bảy triệu sáu trăm bốn mươi mốt ngàn chín trăm ba mươi mốt đồng).

2.2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn C có trách nhiệm trả số nợ trên cho Ngân hàng Thương mại cổ phần PTHCM một lần toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi vào ngày 01/10/2020.

2.3. Kể từ ngày từ ngày 15/7/2020, Công ty Trách nhiệm hữu hạn C còn phải tiếp tục thanh toán phần nợ phát sinh đối với số nợ còn lại theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng hạn mức số 16345/18MN/HDTD ngày 23/7/2018 và phụ lục hợp đồng tín dụng hạn mức số 16345/18MN/HDTD/TC ký ngày 23/7/2018 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ nói trên.

2.4. Trong trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn C không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo đúng thời hạn đã cam kết nói trên, Ngân hàng Thương mại cổ phần PTHCM có quyền yêu cầu ông Hồ Sỹ Út UC và bà Hoàng Thị Chung T trả nợ thay cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn C.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của nguyên đơn cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nói trên, hàng tháng bị đơn còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

2.5. Về án phí:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn C phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 24.127.040 đồng (Hai mươi đốn triệu một trăm hai mươi bảy ngàn không trăm bốn mươi đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần PTHCM số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.230.481 (Hai mươi hai triệu hai trăm ba mươi ngàn bốn trăm tám mươi mốt đồng) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2019/0108422 ngày 11 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 12;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thanh S